

**DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Trung tâm Y tế thành phố Điện Biên Phủ.
2. Địa chỉ: Tổ dân phố 5, phường Him Lam, Thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 7h00-11h30, 13h30-17h, từ thứ 2 đến thứ 6
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Mã CSKC B
1	Nguyễn Văn Mạnh	0001996/DB-CCHN	Khám chữa bệnh hệ Nội - Nhi	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Giám đốc - BSCKII - Khám chữa bệnh hệ Nội - Nhi	11002
2	Nguyễn Thị Thủy	000009/DB-CCHN; 269/QĐ-TTYT	Khám chữa bệnh da khoa, Siêu âm	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó giám đốc - BSCKI - Khám chữa bệnh da khoa	11002
3	Nguyễn Đức Thịnh	000165/DB-CCHN;	Khám chữa bệnh chuyên khoa Ngoại, Phẫu thuật tạo hình di chứng bỏng, điều trị bỏng, phẫu thuật nội soi ổ bụng	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó giám đốc - BSCKII - Khám chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	11002
4	Nguyễn Quân Công	002898/DB-CCHN, 02/QĐ-TTYT, 2239/TB-SYT 64/mã CS2.02 ngày 30/12/2021, KCB Lao, 241/QĐ-TTYT; 262a/QĐ-TTYT	Khám chữa bệnh đa khoa, Nội soi tiêu hóa trên	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng phòng phụ trách phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ - Điều dưỡng - BSDK - KCB đa khoa - Khoa xét nghiệm và chẩn đoán hình ảnh, Khoa Khám bệnh	11002
5	Đào Quyết Thắng	002329/DB-CCHN, 68/QĐ-TTYT	Theo quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng phòng phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ - Điều dưỡng - Cử nhân điều dưỡng, Khoa ngoại	11002
6	Phạm Thị Kim Dung	0001063/DB-CCHN, 179/QĐ-TTYT	Theo quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân điều dưỡng - phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ - Điều dưỡng, Khoa xét nghiệm - chẩn đoán hình ảnh	11002
7	Đinh Thị Điện	000012/DB-CCHN, 153/QĐ-TTYT	Khám chữa bệnh đa khoa, thực hiện DVKT Siêu âm và kết luận chẩn đoán	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng khoa - BSCKI - Khám chữa bệnh đa khoa - Khoa Khám bệnh	11002

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Mã CSKC B
8	Nguyễn Đình Tiếp	000266/ĐB-CCHN, 409/QĐ-SYT, 162/QĐ-TTYP	Khám chữa bệnh đa khoa, Khám nội soi Tai Mũi họng và kết luận chẩn đoán	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BSCK1 - KCB Đa khoa - Khoa Khám bệnh	11002
9	Quảng Thị Hạnh	0001802/ĐB-CCHN, 319/QĐ-SYT, 156/QĐ-TTYP, 82/mã C52.02 ngày 30/12/2021, KCB Lao	Khám chữa bệnh đa khoa, KCB CK Mắt, Định hướng CK mắt, các DVKT mắt và kết luận chẩn đoán	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BSDK - KCB Đa khoa - Khoa khám bệnh	11002
10	Cả Thanh Mai	002853/ĐB-CCHN, 78/mã C52.02 ngày 30/12/2021, KCB Lao	Khám chữa bệnh đa khoa	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BSDK - KCB Đa khoa - Khoa khám bệnh	11002
11	Lê Hải Minh	002902/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BSDK - KCB Đa khoa - Khoa khám bệnh	11002
12	Nguyễn Thị Hằng	002858/ĐB-CCHN, 142/QĐ-SYT, 216/QĐ-TTYP	Khám chữa bệnh đa khoa, thực hiện DVKT CK da liễu,	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BSDK - KCB Đa khoa - Khoa khám bệnh	11002
13	Vũ Thị Giang	000843/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều Dưỡng trưởng khoa - Cử nhân điều dưỡng - Khoa Khám bệnh	11002
14	Bùi Thị Hồng Duyên	0001281/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng cao đẳng - Khoa Khám bệnh	11002
15	Lê Thị Thu	0001050/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng cao đẳng - Khoa Khám bệnh	11002
16	Nguyễn Thị Lan	002933/ĐB-CCHN; 446/QĐ-TTYP	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSDK khám chữa bệnh - Khoa Khám bệnh	11002
17	Nguyễn Thị Thúy Liễu	002373/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng trung học - Khoa Khám bệnh	11002
18	Trần Thị Hồng Thắng	0001813/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng cao đẳng - Khoa Khám bệnh	11002
19	Giảng Thị Thơ	002325/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 9, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cao đẳng Nữ hộ sinh - Khoa Khám bệnh	11002

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Mã CSKC B
20	Nguyễn Thị Hằng	000861/DB-CCHN, 658/QĐ-SYT, 135/QĐ-TTYT, 237/QĐ-TTYT, 169/QĐ-TTYT	Khám chữa bệnh Nội khoa, Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh thực hiện các DVKT siêu âm, Xquang và kết luận chẩn đoán. Siêu âm tim, KT Ghi và đọc điện tâm đồ cơ bản.	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng khoa - BSCKI - Khám chữa bệnh Nội khoa, Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh, Siêu âm tim - Khoa xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	11002
21	Hoàng Thành Long	000868/DB-CCHN, 314/QĐ-SYT	Khám chữa bệnh Nội khoa, Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BSCKI - Khám chữa bệnh Nội khoa, Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh - Khoa xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	11002
22	Đoàn Thủy Dương	002368/DB-CCHN, 01/QĐ-TTYT	Cử nhân xét nghiệm Y học. Đọc và ký kết quả XN, DVKTXN	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân xét nghiệm - CK xét nghiệm - Khoa xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	11002
23	Lê Thị Việt Hà	033156/HNO-CCHN	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm Y học, Chuyên khoa xét nghiệm	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân xét nghiệm - CK xét nghiệm - Khoa xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	11002
24	Đặng Quốc Tuấn	000081/DB-CCHN, 178/QĐ-TTYT	CK Chẩn đoán hình ảnh. Phụ nội soi tiêu hóa	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng trưởng khoa - CNKTV - CK Chẩn đoán hình ảnh - Khoa xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	11002
25	Vũ Văn Hội	002331/DB-CCHN, 161/QĐ-TTYT, 91/QĐ-TTYT	KTV Hình ảnh. Thực hiện các DVKT siêu âm, Xquang	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	KTV Hình ảnh - Khoa xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	11002
26	Nguyễn Mạnh Cường	000851/DB-CCHN, 66/QĐ-TTYT	Cao đẳng kỹ thuật hình ảnh, do chức năng hô hấp	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	KTV Chẩn đoán hình ảnh - Khoa xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	11002
27	Nguyễn Văn Vĩ	003081/DB-CCHN	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	KTV Hình ảnh - Khoa xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	11002
28	Lê Thị Thu Thảo	003373/DB-CCHN 116/QĐ-TTYT	Cử nhân xét nghiệm Y học. Đọc và ký kết quả XN, DVKTXN	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	CNXNYH - CK xét nghiệm - Khoa xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	11002
29	Nguyễn Thị Thu Bích	000852/DB-CCHN	KTV CK xét nghiệm	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	CNKTV - KTV CK xét nghiệm - Khoa xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	11002
30	Lò Thị Hằng	001447/DB-CCHN	Theo quy định tại Điều 6 Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng cao đẳng - Khoa xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	11002

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Mã CSKC B
31	Nguyễn Thị Khánh Ly	002650/ĐB-CCHN	KTV xét nghiệm	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cao đẳng xét nghiệm - Khoa xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	11002
32	Lưu Thị Lan	000840/ĐB-CCHN; 404/QĐ-SYT; 68/QĐ-TTYYT; 351/QĐ-TTYYT; 316/QĐ-TTYYT	Khám chữa bệnh đa khoa	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng khoa - BSCKI - Khám chữa bệnh đa khoa - Khoa - Khoa Nhi	11002
33	Trần Thị Thanh Nhân	000134/ĐB-CCHN; 266a/QĐ-TTYYT	Khám chữa bệnh đa khoa	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BSDK - Khám chữa bệnh đa khoa - Khoa - Khoa Nhi	11002
34	Tạ Thị Thu Nguyệt	0002024/ĐB-CCHN; 351/QĐ-TTYYT; 316/QĐ-TTYYT	Khám chữa bệnh đa khoa	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BSDK - Khám chữa bệnh đa khoa - Khoa - Khoa Nhi	11002
35	Lò Thị Thanh Lan	000838/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng trưởng khoa - Cử nhân điều dưỡng - Khoa Nhi	11002
36	Nguyễn Thị Chuyên	000847/ĐB-CCHN; 351/QĐ-TTYYT; 316/QĐ-TTYYT	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng cao đẳng - Khoa Nhi	11002
37	Nguyễn Thị Thủy	000849/ĐB-CCHN; 351/QĐ-TTYYT; 316/QĐ-TTYYT	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ chuyên đôi điều dưỡng - Khoa Nhi	11002
38	Phạm Thị Thanh Thủy	000830/ĐB-CCHN; 451/QĐ-TTYYT	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng cao đẳng - Khoa Nhi	11002
39	Nguyễn Đức Hạnh	002704/ĐB-CCHN; 401/QĐ-SYT; 75/QĐ-TTYYT; 306/QĐ-TTYYT; 326/QĐ-TTYYT; 71/QĐ-TTYYT; 351/QĐ-TTYYT; 316/QĐ-TTYYT	Khám chữa bệnh đa khoa	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó Trưởng khoa phụ trách Khoa Cấp cứu - Hồi sức và Gây mê - phẫu thuật - BSCKI - Khám chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa Hồi sức cấp cứu	11002
40	Triệu Thị Lai	000837/ĐB-CCHN; 136/QĐ-TTYYT	Khám chữa bệnh đa khoa, Định hướng Gây mê - hồi sức	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BSDH - Khám chữa bệnh đa khoa, Định hướng Gây mê - hồi sức - Khoa Cấp cứu - Hồi sức và Gây mê - Phẫu thuật	11002
41	Nguyễn Đức Thuý	000857/ĐB-CCHN; QĐ 135-TTYYT; 15/QĐ-TTYYT	Khám chữa bệnh đa khoa, Gây mê hồi sức, Ngoại khoa cơ bản	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BSDH - Khám chữa bệnh đa khoa- Gây mê hồi sức - Ngoại khoa cơ bản - Khoa Cấp cứu - Hồi sức và Gây mê - Phẫu thuật	11002

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Mã CSKC B
42	Phạm Quang Dũng	003556/DB-CCHN, 320/QĐ-TTYYT	Khám chữa bệnh da khoa	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ da khoa - Khoa Cấp cứu - Hồi sức và Gây mê - Phẫu thuật	11002
43	Trần Thị Phương	000845/DB-CCHN; 218/QĐ-TTYYT	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng trưởng khoa - Cao đẳng điều dưỡng - Khoa Cấp cứu - Hồi sức và Gây mê - Phẫu thuật	11002
44	Phạm Thị Trà My	0001862/DB-CCHN; 351/QĐ-TTYYT, 316/QĐ-TTYYT	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ chuyên dõi điều dưỡng - Khoa Cấp cứu - Hồi sức và Gây mê - phẫu thuật	11002
45	Lương Thị Bình	0001062/DB-CCHN, 450/QĐ-TTYYT	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7	Điều dưỡng cao đẳng - Khoa Cấp cứu - Hồi sức và Gây mê - phẫu thuật	11002
46	Hàng Thị Nga	0002041/DB-CCHN; 351/QĐ-TTYYT, 316/QĐ-TTYYT, 449/QĐ-TTYYT	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng cao đẳng - Khoa Cấp cứu - Hồi sức và Gây mê - phẫu thuật	11002
47	Vũ Xuân Nich	0001488/DB-CCHN, 151/QĐ-TTYYT, 18/QĐ-TTYYT	Khám chữa bệnh đa khoa, Thực hiện DVKT Nội soi tai mũi họng, Chẩn đoán, điều trị và dự phòng Bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và Hen phế quản - Đọc kết quả đo chức năng hô hấp	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng khoa - BSDK - Khám chữa bệnh đa khoa - Khoa Nội	11002
48	Nguyễn Thanh Sơn	002341/DB-CCHN, 408/QĐ-SYT, 96/QĐ-TTYYT, 188/QĐ-TTYYT; 316/QĐ-TTYYT	Khám chữa bệnh đa khoa, thực hiện DVKT điện tâm đồ, đo chức năng hô hấp	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng khoa - BSCKI - Khám chữa bệnh đa khoa - Khoa Nội, Khoa khám bệnh	11002
49	Lò Thị Phương	0002090/DB-CCHN	Khám chữa bệnh da khoa	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BSDK - Khám chữa bệnh da khoa - Khoa Nội	11002
50	Dặng Mạnh Hoàn	003243/DB-CCHN;69/QĐ-TTYYT, 371/QĐ-TTYYT; 438/QĐ-TTYYT	Khám chữa bệnh da khoa	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BSDK - Khám chữa bệnh da khoa - Khoa Nội, Khoa xét nghiệm và chẩn đoán hình ảnh	11002
51	Nguyễn Thị Thu	000844/DB-CCHN	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng trưởng khoa - Cao đẳng điều dưỡng - Khoa Nội	11002
52	Dặng Văn Huy	002367/DB-CCHN; 448/QĐ-TTYYT	Theo quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân điều dưỡng - Khoa Nội	11002

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Mã CSKC B
53	Cà Thị Thuyết	000859/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân điều dưỡng - Khoa Nội	11002
54	Nguyễn Thị Hải Yến	0001482/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng cao đẳng - Khoa Nội	11002
55	Lê Thị Lụa	000839/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng cao đẳng - Khoa Nội	11002
56	Vũ Thị Minh Thủy	003555/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh bằng y học cổ truyền	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó Trưởng khoa - Bác sỹ y học cổ truyền - Khám chữa bệnh Y học cổ truyền, Phục hồi chức năng - Khoa YHCT & PHCN	11002
57	Nguyễn Thị Hải Yến	0001752/ĐB-CCHN, 444/QĐ-TTYT	Khám chữa bệnh bằng y học cổ truyền	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ y học cổ truyền - Khám chữa bệnh Y học cổ truyền, Phục hồi chức năng - Khoa YHCT & PHCN	11002
58	Nguyễn Trung Kiên	000828/ĐB-CCHN, 67A/QĐ-TTYT	Khám chữa bệnh Y học cổ truyền. Thực hiện các DVKT YHCT-PHCN	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng trưởng khoa - Y sỹ - Khám chữa bệnh Y học cổ truyền, Phục hồi chức năng - Khoa YHCT & PHCN	11002
59	Nguyễn Thị Thảo	003334/ĐB-CCHN; 321/QĐ-TTYT	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng cao đẳng - Khoa YHCT & PHCN	11002
60	Hà Minh Thắng	0001827/ĐB-CCHN, 67A/QĐ-TTYT, 32/QĐ-TTYT	Khám chữa bệnh Y học cổ truyền, thực hiện các DVKT YHCT-PHCN, thực hiện DVKT PHCN	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ - Khám chữa bệnh Y học cổ truyền, Phục hồi chức năng - Khoa YHCT & PHCN	11002
61	Nguyễn Đức Tân	000832/ĐB-CCHN, 67A/QĐ-TTYT, 32/QĐ-TTYT, 195/QĐ-TTYT	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu và phục hồi chức năng; thực hiện các DVKT YHCT-PHCN, thực hiện DVKT PHCN.	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cao đẳng Kỹ thuật viên vật lý trị liệu và Phục hồi chức năng - Khoa YHCT & PHCN	11002
62	Nguyễn Cao Cường	002932/ĐB-CCHN, 32/QĐ-TTYT, 189/QĐ-TTYT	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu và phục hồi chức năng	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cao đẳng Kỹ thuật viên vật lý trị liệu và Phục hồi chức năng - Khoa YHCT & PHCN	11002
63	Nguyễn Thị Loan	000005/ĐB-CCHN, 402/QĐ-SYT, 149/QĐ-TTYT; 351/QĐ-TTYT; 316/QĐ-TTYT	Khám chữa bệnh đa khoa. thực hiện DVKT Siêu âm, soi, đốt cổ tử cung kết luận chẩn đoán; Chuyên ngành Sản Phụ khoa	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng khoa - BSCKI - Khám chữa bệnh đa khoa, KCB chuyên ngành Sản Phụ khoa, Siêu âm, Soi cổ tử cung, xét nghiệm vi sinh - Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và phụ sản	11002

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Mã CSKC B
64	Lưu Thị Thoan	000688/DB-CCHN, 321/QĐ-SYT, 150/QĐ-TTYT; 351/QĐ-TTYT; 407/QĐ-SYT; 316/QĐ-TTYT	Khám chữa bệnh đa khoa, thực hiện DVKT Siêu âm, soi, đốt cổ tử cung kết luận chẩn đoán. Siêu âm chậu đoán, sàng lọc trước sinh, soi cổ tử cung; Sản phụ khoa	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó Trưởng khoa - BSDK - Khám chữa bệnh đa khoa, Sản Phụ Khoa Siêu âm, soi đốt cổ tử cung - Khoa Châm sóc sức khỏe sinh sản và phụ sản	11002
65	Trịnh Thị Vân	0001351/LCH-CCHN; 17/QĐ-TTYT; 351/QĐ-TTYT; 316/QĐ-TTYT	Khám chữa bệnh đa khoa, Siêu âm trong sản phụ khoa, Soi - đốt cổ tử cung	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BSDK - Khám chữa bệnh đa khoa, Siêu âm trong sản phụ khoa, Soi - đốt cổ tử cung - Khoa Châm sóc sức khỏe sinh sản và phụ sản	11002
66	Nguyễn Thị Hương	001457/DB-CCHN 1230/QĐ-SYT; 351/QĐ-TTYT; 316/QĐ-TTYT	Khám chữa bệnh đa khoa, KCB chuyên khoa sản, siêu âm	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BSCKI - Khám chữa bệnh đa khoa, KCB chuyên khoa sản, siêu âm - Khoa Châm sóc sức khỏe sinh sản và phụ sản	11002
67	Toàn Thị Châm	001682/LCH-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa, KCB chuyên khoa sản, siêu âm	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BSCKI - Khám chữa bệnh đa khoa, KCB chuyên khoa sản, siêu âm - Khoa Châm sóc sức khỏe sinh sản và phụ sản	11002
68	Vũ Thị Huệ	000213/DB-CCHN	Theo quy định tại Điều 9, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng trưởng khoa - Cao đẳng Nữ hộ sinh - Khoa Châm sóc sức khỏe sinh sản và phụ sản	11002
69	Tông Thị Đức	002326/DB-CCHN; 351/QĐ-TTYT; 316/QĐ-TTYT	Theo quy định tại Điều 8, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân Nữ hộ sinh - Khoa Châm sóc sức khỏe sinh sản và phụ sản	11002
70	Nguyễn Thị Thuận	0001160/DB-CCHN	Theo quy định tại Điều 8, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân điều dưỡng chuyên ngành phụ sản - Khoa Châm sóc sức khỏe sinh sản và phụ sản	11002
71	Lò Thị Phương Thùy	002852/DB-CCHN	Theo quy định tại Điều 8, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân Nữ hộ sinh - Khoa Châm sóc sức khỏe sinh sản và phụ sản	11002
72	Lê Thị Hoàn	000866/DB-CCHN	Theo quy định tại Điều 9, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cao đẳng Nữ hộ sinh - Khoa Châm sóc sức khỏe sinh sản và phụ sản	11002
73	Đinh Văn Thiệu	000995/DB-CCHN, 406/QĐ-SYT; 69/QĐ-TTYT; 67/QĐ-TTYT	Khám chữa bệnh đa khoa, Nội soi tiêu hóa trên, Điện tâm đồ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng khoa phụ trách - BSCKI - Khám chữa bệnh đa khoa, Nội soi tiêu hóa trên, Điện tâm đồ - Khoa Ngoại	11002
74	Trần Việt Linh	002689/DB-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh thông thường Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ. Thực hiện vật lý trị liệu và phục hồi chức năng	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSĐK khám chữa bệnh - Khoa Ngoại	11002

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Mã CSKC B
75	Phạm Thị Thủy	002734/ĐB-CCHN, 135/QĐ-TTYY	Theo quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng trưởng khoa Cừ nhân điều dưỡng - Khoa Ngoại	11002
76	Lò Ngọc Dũng	002340/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân điều dưỡng - Khoa Ngoại	11002
77	Lê Thị Hòa	002102/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7	Điều dưỡng trung cấp - Khoa Ngoại	11002
78	Lò Thị Thương	000854/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cao đẳng điều dưỡng - Khoa Ngoại	11002
79	Quảng Thị Chiên	002609/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 6 Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng cao đẳng - Khoa Ngoại	11002
80	Đỗ Việt Hùng	000285/ĐB-CCHN, 361/QĐ-SYT; 18/QĐ-TTYY; 351/QĐ-TTYY; 316/QĐ-TTYY	Khám chữa bệnh đa khoa	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng khoa phụ trách - Khám chữa bệnh đa khoa, Chuyên khoa Răng Hàm Mặt - Khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng	11002
81	Nguyễn Thị Lan	001402/ĐB-CCHN, 155/QĐ-TTYY, 54/QĐ-TTYY; 875/QĐ-SYT	Khám chữa bệnh đa khoa, Nội soi tai mũi họng, Các DVKT mắt.	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng khoa - BSDH - Khám chữa bệnh đa khoa, Định hướng Mắt - Định hướng Tai Mũi Họng - Khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng	11002
82	Đỗ Phương Linh	002844/ĐB-CCHN, 142/QĐ-SYT, 17/QĐ-TTYY, 215/QĐ-TTYY; 351/QĐ-TTYY; 316/QĐ-TTYY	Khám chữa bệnh đa khoa, Nội soi Tai mũi họng, Thực hiện DVKT Tai mũi họng.	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BSDK - Khám chữa bệnh đa khoa, Định hướng Tai Mũi Họng - Khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng	11002
83	Nguyễn Thị Thanh Nga	003443/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BSRHM - Khám chữa bệnh Chuyên khoa Răng Hàm Mặt - Khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng	11002
84	Nguyễn Hồng Phi	001407/ĐB-CCHN, QĐ 475/QĐ-SYT, 07/QĐ-TTYY; 351/QĐ-TTYY; 316/QĐ-TTYY	Khám chữa bệnh đa khoa; KCB chuyên khoa Tai Mũi Họng, Nội soi tai mũi họng	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BSCKI - KCB Đa khoa - KCB chuyên khoa TMH - Khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng	11002
85	Hồ Lan Phương	000860/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng trưởng khoa - Cao đẳng điều dưỡng - Khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng	11002



STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Mã CSKC B
86	Ngô Hoài Thu	0001803/DB-CCHN	Khám chữa bệnh da khoa tại tuyến y tế cơ sở	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ da khoa - Khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng	11002
87	Chu Thị Linh	000831/DB-CCHN	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng trung học - Khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng	11002
88	La Thị Vương	0003514/DB-CCHN	Theo quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân điều dưỡng - Khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng	11002
89	Quảng Thị Vân	000085/DB-CCHN; 405/QĐ-SYT; 351/QĐ-TTYT; 316/QĐ-TTYT	Khám chữa bệnh da khoa	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng khoa - BSCKI - Khám chữa bệnh da khoa - Khoa truyền nhiễm	11002
90	Nguyễn Thị Hằng	001223/DB-CCHN; 351/QĐ-TTYT; 316/QĐ-TTYT	Khám chữa bệnh da khoa	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó Trưởng khoa - BSDK - Khám chữa bệnh da khoa - Khoa truyền nhiễm	11002
91	Mai Thị Bắc	000855/DB-CCHN; 351/QĐ-TTYT; 316/QĐ-TTYT	Theo quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng trưởng khoa - Cử nhân điều dưỡng - Khoa truyền nhiễm	11002
92	Nguyễn Thị Trang	000850/DB-CCHN; 351/QĐ-TTYT; 316/QĐ-TTYT	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng Cao đẳng - Khoa truyền nhiễm	11002
93	Đỗ Thị Định	000826/DB-CCHN; 351/QĐ-TTYT; 316/QĐ-TTYT	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cao đẳng điều dưỡng - Khoa truyền nhiễm	11002
94	Nguyễn Ngọc Linh	000856/DB-CCHN	Theo quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng trưởng khoa - Cử nhân điều dưỡng - Khoa kiểm soát nhiễm khuẩn	11002
95	Phạm Thị Liên	479/CCHN-D-SYT-DB	Phụ trách công tác được làm sáng của sơ sở khám bệnh, chữa bệnh; Quầy thuốc, Tủ thuốc trạm Y tế xã	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng khoa Phụ trách Dược -DSDH-Khoa dược -Trang thiết bị - Vật tư y tế	11002
96	Nguyễn Thị Tâm	39/CCHN-D-SYT-DB	Người chịu trách nhiệm chuyên môn về dược của nhà thuốc. Dù điều kiện hành nghề được với các vị trí hành nghề sau: Mua thuốc để bán lẻ, trữ vắc xin	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng khoa - DSCKI - Khoa dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế	11002

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Mã CSKC B
97	Nguyễn Thị Minh Tâm	553/CCHN-D-SYT-ĐB	Quầy thuốc; Tủ thuốc trạm y tế xã	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 8	Dược sỹ cao đẳng - Khoa dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế	11002
98	Lê Thị Linh	575/CCHN-D-SYT-ĐB, 433/QĐ-TTYT	Nhà thuốc Quầy thuốc, Tủ thuốc trạm Y tế xã	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Dược sỹ đại học- Khoa dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế	11002
99	Đào Thị Xuân Hương	251/CCHN-D-SYT-ĐB	Quầy thuốc, tủ thuốc trạm Y tế xã, cơ sở bán lẻ dược liệu, thuốc cổ truyền	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Dược sỹ cao đẳng- Khoa dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế	11002
100	Trịnh Đức Tâm	257/CCHN-D-SYT-ĐB	Quầy thuốc, tủ thuốc trạm Y tế xã, cơ sở bán lẻ dược liệu, thuốc cổ truyền	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Dược sỹ cao đẳng- Khoa dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế	11002
101	Vũ Thị Thùy Linh	651/CCHN-D-SYT-ĐB	Nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm Y tế xã	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Dược sỹ đại học- Khoa dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế	11002
102	Vũ Thị Mai	246/CCHN-D-SYT-ĐB	Quầy thuốc, tủ thuốc trạm Y tế xã, cơ sở bán lẻ dược liệu, thuốc cổ truyền	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Dược sỹ cao đẳng- Khoa dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế	11002
103	Lê Tiến Dân	594/CCHN-D-SYT-ĐB	Nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm Y tế xã	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Dược sỹ đại học - Khoa dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế	11002
104	Nguyễn Thùy Linh	650/CCHN-D-SYT-ĐB; 445/QĐ-TTYT	Quầy thuốc; Tủ thuốc trạm y tế xã	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Dược sỹ cao đẳng- Khoa dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế	11002
105	Đỗ Quang Hải	000606/ĐB-CCHN, 1129/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa. Khám nội soi tai mũi họng và đọc phim Xquang ngực chuẩn. Ghi và đọc Điện tâm đồ, đo và đọc chức năng hô hấp.	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BSCKII - KCB Nội khoa - Khoa Nội	11002
106	Lê Thị Thu	000207/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng trạm- YSDK - Khám chữa bệnh - TYT Tân Thanh	11004
107	Nguyễn Thị Mai Phương	002345/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 9, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	NHS - khám chữa bệnh sản phụ khoa - TYT Tân Thanh	11004
108	Nguyễn Thị Hương	0001809/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSDK - khám chữa bệnh - TYT Tân Thanh	11004
109	Trần Thị Kim Ngân	002922/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	SDK - khám chữa bệnh - TYT Tân Thanh	11004

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Mã CSKC B
110	Đoàn Tuấn Hải	003051/DB-CCHN	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng trung cấp - TYT Tân Thanh	11004
111	Phạm Thị Chanh	413/CCHN-D-SYT-DB	Quầy thuốc, Tủ thuốc trạm Y tế xã	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cao đẳng dược - TYT Tân Thanh	11004
112	Cao Thủy Liễu	0001816/DB-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa sản nhi	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSCK Sản Nhi - khám chữa bệnh chuyên khoa Sản Nhi - TYT Tân Thanh	11004
113	Lưu Thị Thanh	0001807/DB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng trạm - YSDK khám chữa bệnh - TYT Noong Bua	11007
114	Nguyễn Thị Thảo	0001832/DB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng trạm phụ trách - YSDK khám chữa bệnh - TYT Noong Bua	11007
115	Vũ Thị Vui	545/CCHN-D-SYT-DB, 432/QĐ-TTYT	Quầy thuốc; Tủ thuốc trạm y tế xã	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Dược sỹ cao đẳng - TYT Noong Bua	11007
116	Vũ Anh Tuấn	0001831/DB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSDK khám chữa bệnh - TYT Noong Bua	11007
117	Vũ Thị Tông	002343/DB-CCHN	Theo quy định tại Điều 9, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	NHS cao đẳng khám chữa bệnh sản phụ khoa - TYT Noong Bua	11007
118	Trần Thanh Hồng	000501/DB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSDK khám chữa bệnh - TYT Noong Bua	11007
119	Hoàng Thị Mai	0001826/DB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng trạm phụ trách - YSDK khám chữa bệnh - TYT Him Lam	11006
120	Nguyễn Thị Hằng	0001823/DB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng trạm - YSDK khám chữa bệnh - TYT Him Lam	11006
121	Quảng Văn Hải	002903/DB-CCHN	Khám chữa bệnh da khoa	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ DK - Khám chữa bệnh da khoa - Nhân viên - TYT Him Lam	11006

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Mã CSKC B
122	Phan Thị Lượng	0001824/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSDK khám chữa bệnh - TYT Him Lam	11006
123	Quảng Thị Cúc	0001821/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 9, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	NHS khám chữa bệnh sản phụ khoa - TYT Him Lam	11006
124	Lò Thị Luyến	0001825/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSDK khám chữa bệnh - TYT Him Lam	11006
125	Nguyễn Mai Hạnh	0001819/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSDK khám chữa bệnh - TYT Him Lam	11006
126	Hoàng Thị Minh Loan	0001808/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng trạm phụ trách - YSDK khám chữa bệnh - TYT Thanh Bình	11005
127	Chèo Mỹ Sinh	0001058/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa sản nhi	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng trạm - YSCK Sản Nhi khám chữa bệnh chuyên khoa Sản Nhi - TYT Thanh Bình	11005
128	Lò Thị Thiên	0001810/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 9, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	NHS cao đẳng khám chữa bệnh sản phụ khoa - TYT Thanh Bình	11005
129	Lò Thị Vân	0001061/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSDK khám chữa bệnh - TYT Thanh Bình	11005
130	Vũ Văn Phương	002671/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BSDK - Khám chữa bệnh đa khoa - TYT Thanh Bình	11005
131	Lò Thị Hoa	0001221/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng trạm phụ trách- YSDK khám chữa bệnh - TYT Mường Thanh	11003
132	Tạ Thị Thúy	0003516/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, Khám bệnh chữa bệnh Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7	Phó trưởng trạm - YSDK khám chữa bệnh - TYT Mường Thanh	11003

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Mã CSKC B
133	Nguyễn Thị Thu Thủy	0001814/DB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSDK khám chữa bệnh - TYT Mường Thanh	11003
134	Lê Thị Xuân	000842/DB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSDK khám chữa bệnh - TYT Mường Thanh	11003
135	Vàng A Vừ	0001806/DB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - YSDK khám chữa bệnh - TYT Mường Thanh	11003
136	Lê Thị Dung	002327/DB-CCHN	Theo quy định tại Điều 8, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	NHS khám chữa bệnh sản phụ khoa - TYT Mường Thanh	11003
137	Hà Thị Hằng	580/CCHN-D-SYT-DB	Quản lý thuốc, Tủ thuốc trạm Y tế xã	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7	Dược sỹ cao đẳng - TYT Mường Thanh	11003
138	Vũ Thị Hương	0001830/DB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng trạm - YSDK khám chữa bệnh - TYT Thanh Minh	11008
139	Nguyễn Thị Hồng Liên	0000841/DB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSDK khám chữa bệnh - TYT Thanh Minh	11008
140	Lương Thị Hoa	0001799/DB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSDK khám chữa bệnh - TYT Thanh Minh	11008
141	Lương Thị Linh	0001800/DB-CCHN	Theo quy định tại Điều 9, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh cao đẳng khám chữa bệnh sản phụ khoa - TYT Thanh Minh	11008
142	Lò Văn Hải	002764/DB-CCHN	Khám chữa bệnh da khoa	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BSDK khám chữa bệnh - TYT Thanh Minh	11008
143	Nguyễn Thị Vân	0001068/DB-CCHN	Khám chữa bệnh da khoa	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng trạm phụ trách - BSDK khám chữa bệnh - TYT Thanh Trường	11010
144	Hoàng Thị Hương	0001804/DB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng trạm - YSDK khám chữa bệnh - TYT Thanh Trường	11010

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Mã CSKC B
145	Sùng Thị Dính	002699/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 9, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh cao đẳng khám chữa bệnh sản phụ khoa - TYT Thanh Trường	11010
146	Trần Thị Diễm	0001820/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSDK khám chữa bệnh - TYT Thanh Trường	11010
147	Vũ Thị Hương	003332/ĐB-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh thông thường Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSDK khám chữa bệnh - TYT Thanh Trường	11010
148	Quảng Văn Tinh	550/CCHN-D-SYT-ĐB	Quầy thuốc, Tủ thuốc trạm Y tế xã	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Dược sỹ cao đẳng - TYT Thanh Trường	11010
149	Đào Xuân Kiên	003449/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh da khoa	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng trạm - Bác sĩ đa khoa Khám chữa bệnh da khoa - TYT Nam Thanh	11009
150	Lò Thị Thương	0001812/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng trạm - YSDK khám chữa bệnh - TYT Nam Thanh	11009
151	Phạm Văn Đức	000284/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSDK khám chữa bệnh - TYT Nam Thanh	11009
152	Lò Thị Minh Phương	0001817/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSDK khám chữa bệnh - TYT Nam Thanh	11009
153	Phạm Thị Lệ Quyên	554/CCHN-D-SYT-ĐB	Quầy thuốc, Tủ thuốc trạm Y tế xã	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Dược cao đẳng - TYT Nam Thanh	11009
154	Lò Thị Dương	002268/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 9 Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh cao đẳng khám chữa bệnh sản phụ khoa - TYT Nam Thanh	11009
155	Nguyễn Thị Hương	003538/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSDK khám chữa bệnh - TYT Nam Thanh	11009

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Mã CSKC B
156	Quàng Văn Lùn	0002214/DB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng trạm Phụ trách - YSDK Khám chữa bệnh - TYT Nà Nhạn	11121
157	Lò Thị Kim	002711/DB-CCHN	Khám chữa bệnh da khoa	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng trạm - BSDK khám chữa bệnh - TYT Nà Nhạn	11121
158	Lò Thị Hương	0002212/DB-CCHN, 40/QĐ - SYT	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ; KCB YHCT	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSDK khám chữa bệnh - TYT Nà Nhạn	11121
159	Lương Thị Là	000597/DB-CCHN	Theo quy định tại Điều 9 Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh cao đẳng khám chữa bệnh sản phụ khoa - TYT Nà Nhạn	11121
160	Nguyễn Thị An	002681/DB-CCHN	Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSDK khám chữa bệnh - TYT Nà Nhạn	11121
161	Lò Thị Hặc	0002082/DB-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2015/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Y tế	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	ĐDTH - TYT Nà Nhạn	11121
162	Đỗ Trường An	712/CCHN-D-SYT-DB	Quầy thuốc, Tủ thuốc trạm Y tế xã	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Dược sỹ cao đẳng - TYT Nà Nhạn	11121
163	Lò Thị Phương	002247/DB-CCHN	Khám chữa bệnh da khoa	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng trạm - BSDK khám chữa bệnh - TYT Nà Nhạn	11119
164	Lò Văn Thường	0002086/DB-CCHN	Khám chữa bệnh da khoa	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BSDK khám chữa bệnh - TYT Nà Nhạn	11119
165	Lương Như Quỳnh	0002209/DB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSDK khám chữa bệnh - TYT Nà Nhạn	11119
166	Mào Văn Nam	0001782/DB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa tại tuyến y tế cơ sở	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSDK khám chữa bệnh - TYT Nà Nhạn	11119

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Mã CSKC B
167	Lò Thị Dung	0002083/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSDK khám chữa bệnh - TYT Nà Tấu	11119
168	Lò Thị Bình	0002080/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 9, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	NHS khám chữa bệnh sản phụ khoa - TYT Nà Tấu	11119
169	Trần Thị Anh Vân	558/CCHN-D-SYT-ĐB	Quầy thuốc, Tủ thuốc trạm Y tế xã	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Dược sỹ cao đẳng - TYT Nà Tấu	11119
170	Nguyễn Thị Thu	0002186/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa tại tuyến y tế cơ sở	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng trạm - YSDK khám chữa bệnh - TYT Mường Phăng	11021
171	Tòng Văn Thức	002625/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng trạm - BSDK khám chữa bệnh - TYT Mường Phăng	11021
172	Lò Thị Nguyên	0002176/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSDK khám chữa bệnh - TYT Mường Phăng	11021
173	Quảng Văn Dũng	0001104/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSDK khám chữa bệnh - TYT Mường Phăng	11021
174	Cà Thị Anh	002607/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 9 Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh cao đẳng khám chữa bệnh sản phụ khoa - TYT Mường Phăng	11021
175	Lường Văn Thắng	551/CCHN-D-SYT-ĐB	Quầy thuốc, Tủ thuốc trạm Y tế xã	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Dược sỹ cao đẳng - TYT Mường Phăng	11021
176	Lù Văn Khánh	0002178/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa tại tuyến y tế cơ sở	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSDK khám chữa bệnh - TYT Mường Phăng	11021
177	Nguyễn Xuân Thủy	002507/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng trạm - BSDK khám chữa bệnh-TYT Pá Khoang	11176



STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Mã CSKC B
178	Đỗ Thị Ánh	002261/DB-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh thông thường Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng trạm - YSDK khám chữa bệnh - TYT Pá Khoang	11176
179	Trần Xuân Nam	002350/DB-CCHN, 164/QĐ-SYT	Khám bệnh chữa bệnh thông thường Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ, Thực hiện vật lý trị liệu và phục hồi chức năng	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSDK khám chữa bệnh - TYT Pá Khoang	11176
180	Cả Văn Phong	002986/DB-CCHN	Xử trí sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSDK khám chữa bệnh - TYT Pá Khoang	11176
181	Quảng Thị Phong	0002195/DB-CCHN	Theo quy định tại Điều 9, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh cao đẳng khám chữa bệnh sản phụ khoa - TYT Pá Khoang	11176
182	Lương Ngọc Sơn	555/CCHN-D-SYT-DB	Quản thuốc; Tủ thuốc trạm y tế xã	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Dược sỹ cao đẳng - TYT Pá Khoang	11176

5. Danh sách đăng ký người làm việc (bao gồm những người làm việc tại cơ sở nhưng không thuộc diện phải cấp chứng chỉ hành nghề Khám bệnh, chữa bệnh)

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở Khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí làm việc (ghi cụ thể chức danh, vị trí làm việc được phân công cụ thể)
1	Đặng Duy Hưng	Bác sĩ CKI	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ - Điều dưỡng
2	Phan Văn Quyết	Bác sĩ đa khoa	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ - Điều dưỡng
3	Mai Thị Hồng Phương	Cử nhân YTCC	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ - Điều dưỡng
4	Hoàng Xuân Quý	Y sĩ	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ - Điều dưỡng
5	Hoàng Thị Huyền	Cử nhân CNTT	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ - Điều dưỡng
6	Trần Duy Khiêm	Cao đẳng CNTT	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ - Điều dưỡng
7	Hà Thị Huyền Dung	Bác sĩ đa khoa	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức Khoa ngoại
8	Vũ Thị Phương	Cử nhân kế toán	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng phòng TCKT
9	Nguyễn Hoàng Khánh Loan	Cử nhân kế toán	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức phòng TCKT
10	Nông Bình Nguyễn	Trung cấp kế toán	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức phòng TCKT
11	Nguyễn Tuấn Anh	Cử nhân kế toán	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức phòng TCKT

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí làm việc <i>(ghi cụ thể chức danh, vị trí làm việc được phân công cụ thể)</i>
12	Nguyễn Thị Ngọc Tú	Cử nhân kế toán	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức phòng TCKT
13	Phạm Thị Lan	Cử nhân kế toán	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức phòng TCKT
14	Vũ Thị Nhâm	Cử nhân kế toán	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức phòng TCKT
15	Phạm Thanh Hoài	Cử nhân kế toán	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng phòng TCHC
16	Nguyễn Thu Hương	Cử nhân sư phạm	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức phòng TCHC
17	Nguyễn Ngọc Anh	Cử nhân Luật	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức phòng TCHC
18	Trần Thị Hoài Anh	Cử nhân tiếng Anh	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức phòng TCHC
19	Vũ Thị Thủy	Văn thư	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức phòng TCHC
20	Vũ Văn Hưng	Lái xe	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức phòng TCHC
21	Ngô Minh Quyền	Bảo vệ	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức phòng TCHC
22	Phạm Thị Thủy	Cử nhân YTCC	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng phòng phụ trách phòng Dân số - Truyền thông và Giáo dục sức khỏe
23	Nguyễn Thị Uyên	Cử nhân YTCC	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng phòng Dân số - Truyền thông và Giáo dục sức khỏe
24	Lê Hương Lan	Cử nhân YTCC	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức phòng Dân số - Truyền thông và Giáo dục sức khỏe
25	Đàm Thị Minh Hoa	Cử nhân dân số và phát triển	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức phòng Dân số - Truyền thông và Giáo dục sức khỏe

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí làm việc (ghi cụ thể chức danh, vị trí làm việc được phân công cụ thể)
26	Phạm Thị Thanh	Hộ lý	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức khoa KSNK
27	Trần Thị Đào	Hộ lý	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức khoa KSNK
28	Nguyễn Thị Tuyết	Hộ lý	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức khoa KSNK
29	Dương Thị Yến Lan	Y sỹ	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức TYT Thanh Bình
30	Lương Thị Phương	Đại học Luật	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức TYT Noong Bua
31	Hà Thị Thắm	Dược sỹ cao đẳng	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức TYT Him Lam
32	Quảng Thị Toan	Cử nhân dân số và phát triển	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức TYT Thanh Minh

Điện Biên Phủ, ngày 29 tháng 9 năm 2023

Người chịu trách nhiệm chuyên môn  
kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

TRUNG TÂM  
Y TẾ  
THÀNH PHỐ  
DIÊN BIÊN PHỦ

**BSCCKII.Nguyễn Văn Mạnh**